ĐI P.ĐỀ THÁM

ĐI P.ĐỀ THÁM

ĐI P.ĐỀ THÁM

ĐI P.ĐỀ THÁM

Khu biệt thự Liền Kề

Khối đoàn thể đang thi công

Trụng tâm hội nghị tỉnh Cao Bằng

Hướng đi Hà Nội

Đường phía Nam

ĐI ĐƯỜNG VÀNH ĐAI

ĐƯỜNG PHÍA NAM KHU ĐÔ THỊ MỚI

Đường phía Nam

ĐI P. SÔNG HIẾN

ĐI ĐƯỜNG VÀNH ĐAI

MỐC QUỐC GIA SỐ HIỆU: CB26 214.232

DC65 223.892

B

TỶ LỆ 1 : 500

1 cm trên bản đồ bằng 5 m trên thực địa

10 m 5 0 10 20 30 40 m

2cm 0cm 2cm 4cm 6cm 8cm

**KÝ HIỆU:**

- RANH GIỚI ĐIỀU CHỈNH QHCT
- CHỈ GIỚI XÂY DỰNG
- ĐẤT Ở CAO TẦNG KẾT HỢP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HỖN HỢP
- ĐẤT Ở LIÊN KẾ
- ĐẤT CÂY XANH
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG
- 01 MỐC GIỚI

A|B C — KÝ HIỆU CHỨC NĂNG ĐẤT / SỐ THỨ TỰ LÔ ĐẤT / DIỆN TÍCH LÔ ĐẤT (M2)

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỎ — TIM ĐƯỜNG

BỒ VỈA

CHỈ GIỚI XÂY DỰNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 1906 NGÀY 16 THÁNG 9 NĂM 2020

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH: SỞ XÂY DỰNG TỈNH CAO BẰNG

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nông Quốc Hòa

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 1126 NGÀY 8 THÁNG 9 NĂM 2020

CƠ QUAN TRÌNH: ỦY BAN NHÂN DÂN TP CAO BẰNG

CHỦ TỊCH

Lương Thanh Hùng

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 6277/TTr-UBND NGÀY 02 THÁNG 12 NĂM 2020

CÔNG TRÌNH - DỰ ÁN/ĐỒ:

# ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHI TIẾT DỰ ÁN PHÁT TRIỂN QUY HOẠCH SỐ 5A PHƯỜNG ĐỀ THÁM, THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG TỶ LỆ 1/500

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG ĐỀ THÁM - THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

TÊN BẢN VẼ:

## BẢN ĐỒ QUY HOẠCH CHIA LÔ

| | | | |
|---|---|---|---|
| BẢN VẼ: QH-04C | GHÉP: 1xA0 | TỶ LỆ: 1/500 | HOÀN THÀNH: ...../2020 CHỈNH SỬA: |
| CHỦ NHIỆM ĐỒ ÁN | NGUYỄN LAM GIANG | | |
| CHỦ TRÌ | CAO TRỌNG LƯU | | |
| THIẾT KẾ | LƯƠNG THỊ THẢO TRANG | | |
| THẺ HIỆN | NGUYỄN CÔNG HUY | | |
| Q.L KỸ THUẬT | NGUYỄN LAM GIANG | | |

TỔNG GIÁM ĐỐC

KTS. TRẦN TÙNG DƯƠNG

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

GTDGROUP
ARCHITECTURE - PLANNING - INTERIOR - CONSTRUCTION

CÔNG TY CỔ PHẦN GTDGROUP
SỐ 4, CHỢ ĐỒ 4 KIỆT TĂNG BẠT HỔ, P. PHẠM ĐÌNH HỔ, Q. HAI BÀ TRƯNG, HÀ NỘI
ĐIỆN THOẠI: +84 (0)4 3972 8448 FAX: +84 (0)4 3972 8448
MÃ SỐ THUẾ: 0104328003
WEB: HTTP://WWW.GTDGROUP.NET

**BẢNG THỐNG KÊ CHỈ TIÊU ĐẤT Ở**

| STT | KÝ HIỆU | CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT | DIỆN TÍCH ĐẤT [m²] | TẦNG CAO TỐI ĐA [Tầng] |
|---|---|---|---|---|
| A | | ĐẤT NHÀ Ở LIÊN KẾ | | |
| | LK05:11 | Lô số 11 | 75.03 | |
| 6 | LK06 | Đất nhà ở liền kề | 1528.76 | 5 |
| | LK06:01 | Lô số 01 | 75.01 | |
| | LK06:02 | Lô số 02 | 75.00 | |
| | LK06:03 | Lô số 03 | 75.00 | |
| | LK06:04 | Lô số 04 | 75.00 | |
| | LK06:05 | Lô số 05 | 77.47 | |
| | LK06:06 | Lô số 06 | 90.09 | |
| | LK06:07 | Lô số 07 | 75.05 | |
| | LK06:08 | Lô số 08 | 75.03 | |
| | LK06:09 | Lô số 09 | 75.02 | |
| | LK06:10 | Lô số 10 | 75.02 | |
| | LK06:11 | Lô số 11 | 75.48 | |
| | LK06:12 | Lô số 12 | 75.21 | |
| | LK06:13 | Lô số 13 | 75.35 | |
| | LK06:14 | Lô số 14 | 75.58 | |
| | LK06:15 | Lô số 15 | 80.63 | |
| | LK06:16 | Lô số 16 | 76.46 | |
| | LK06:17 | Lô số 17 | 75.71 | |
| | LK06:18 | Lô số 18 | 75.61 | |
| | LK06:19 | Lô số 19 | 75.54 | |
| | LK06:20 | Lô số 20 | 75.50 | |
| 7 | LK07 | Đất nhà ở liền kề | 1088.96 | 5 |
| | LK07:01 | Lô số 01 | 75.68 | |
| | LK07:02 | Lô số 02 | 75. 2 | |
| | LK07:03 | Lô số 03 | 75. 1 | |
| | LK07:04 | Lô số 04 | 75.94 | |
| | LK07:05 | Lô số 05 | 74.98 | |
| | LK07:06 | Lô số 06 | 144.12 | |
| | LK07:07 | Lô số 07 | 119.51 | |
| | LK07:08 | Lô số 08 | 75.80 | |
| | LK07:09 | Lô số 09 | 75.80 | |
| | LK07:10 | Lô số 10 | 75.80 | |
| | LK07:11 | Lô số 11 | 75.80 | |
| | LK07:12 | Lô số 12 | 75.80 | |
| | LK07:13 | Lô số 13 | 75.80 | |
| 8 | LK08 | Đất nhà ở liền kề | 1092.00 | 5 |
| | LK08:01 | Lô số 01 | 96.90 | |
| | LK08:02 | Lô số 02 | 74.86 | |
| | LK08:03 | Lô số 03 | 74.78 | |
| | LK08:04 | Lô số 04 | 74.67 | |
| | LK08:05 | Lô số 05 | 74.57 | |
| | LK08:06 | Lô số 06 | 74.57 | |
| | LK08:07 | Lô số 07 | 74.45 | |
| | LK08:08 | Lô số 08 | 75.80 | |
| | LK08:09 | Lô số 09 | 75.80 | |
| | LK08:10 | Lô số 10 | 75.80 | |
| | LK08:11 | Lô số 11 | 75.80 | |
| | LK08:12 | Lô số 12 | 75.80 | |
| | LK08:13 | Lô số 13 | 75.80 | |
| | LK08:14 | Lô số 14 | 97.80 | |
| 9 | LK09 | Đất nhà ở liền kề | 1274.00 | 5 |
| | LK09:01 | Lô số 01 | 112.00 | |
| | LK09:02 | Lô số 02 | 75.80 | |
| | LK09:03 | Lô số 03 | 75.80 | |
| | LK09:04 | Lô số 04 | 75.80 | |
| | LK09:05 | Lô số 05 | 75.80 | |
| | LK09:06 | Lô số 06 | 75.80 | |
| | LK09:07 | Lô số 07 | 75.80 | |
| | LK09:08 | Lô số 08 | 75.80 | |
| | LK09:09 | Lô số 09 | 75.80 | |
| | LK09:10 | Lô số 10 | 75.80 | |
| | LK09:11 | Lô số 11 | 75.80 | |
| | LK09:12 | Lô số 12 | 75.80 | |
| | LK09:13 | Lô số 13 | 75.80 | |
| | LK09:14 | Lô số 14 | 75.80 | |
| | LK09:15 | Lô số 15 | 75.80 | |
| | LK09:16 | Lô số 16 | 112.00 | |
| 10 | LK10 | Đất nhà ở liền kề | 1274.02 | 5 |
| | LK10:01 | Lô số 01 | 75.00 | |
| | LK10:02 | Lô số 02 | 75.00 | |
| | LK10:03 | Lô số 03 | 75.00 | |
| | LK10:04 | Lô số 04 | 75.00 | |

**BẢNG THỐNG KÊ CHỈ TIÊU ĐẤT Ở**

| STT | KÝ HIỆU | CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT | DIỆN TÍCH ĐẤT [m²] | TẦNG CAO TỐI ĐA [Tầng] |
|---|---|---|---|---|
| A | | ĐẤT NHÀ Ở LIÊN KẾ | | |
| | LK10:05 | Lô số 05 | 75.00 | |
| | LK10:06 | Lô số 06 | 75.00 | |
| | LK10:07 | Lô số 07 | 75.00 | |
| | LK10:08 | Lô số 08 | 112.02 | |
| | LK10:09 | Lô số 09 | 112.00 | |
| | LK10:10 | Lô số 10 | 75.00 | |
| | LK10:11 | Lô số 11 | 75.00 | |
| | LK10:12 | Lô số 12 | 75.00 | |
| | LK10:13 | Lô số 13 | 75.00 | |
| | LK10:14 | Lô số 14 | 75.00 | |
| | LK10:15 | Lô số 15 | 75.00 | |
| | LK10:16 | Lô số 16 | 75.00 | |
| 11 | LK1' | Đất nhà ở liền kề | 1522.72 | 5 |
| | LK1':01 | Lô số 01 | 204.05 | |
| | LK1':02 | Lô số 02 | 84.00 | |
| | LK1':03 | Lô số 03 | 84.00 | |
| | LK1':04 | Lô số 04 | 84.00 | |
| | LK1':05 | Lô số 05 | 84.00 | |
| | LK1':06 | Lô số 06 | 132.00 | |
| | LK1':07 | Lô số 07 | 84.00 | |
| | LK1':08 | Lô số 08 | 84.00 | |
| | LK1':09 | Lô số 09 | 84.00 | |
| | LK1':10 | Lô số 10 | 84.00 | |
| | LK1':11 | Lô số 11 | 114.67 | |
| 12 | LK12 | Đất nhà ở liền kề | 1154.37 | 5 |
| | LK12:01 | Lô số 01 | 118.00 | |
| | LK12:02 | Lô số 02 | 84.00 | |
| | LK12:03 | Lô số 03 | 84.00 | |
| | LK12:04 | Lô số 04 | 84.00 | |
| | LK12:05 | Lô số 05 | 84.00 | |
| | LK12:06 | Lô số 06 | 132.00 | |
| | LK12:07 | Lô số 07 | 84.83 | |
| | LK12:08 | Lô số 08 | 84.83 | |
| | LK12:09 | Lô số 09 | 84.83 | |
| | LK12:10 | Lô số 10 | 84.83 | |
| | LK12:11 | Lô số 11 | 229.05 | |
| 13 | LK13 | Đất nhà ở liền kề | 1091.99 | 5 |
| | LK13:01 | Lô số 01 | 75.00 | |
| | LK13:02 | Lô số 02 | 75.00 | |
| | LK13:03 | Lô số 03 | 75.00 | |
| | LK13:04 | Lô số 04 | 75.00 | |
| | LK13:05 | Lô số 05 | 75.00 | |
| | LK13:06 | Lô số 06 | 75.00 | |
| | LK13:07 | Lô số 07 | 75.00 | |
| | LK13:08 | Lô số 08 | 75.00 | |
| | LK13:09 | Lô số 09 | 75.00 | |
| | LK13:10 | Lô số 10 | 75.00 | |
| | LK13:11 | Lô số 11 | 116.02 | |
| | LK13:12 | Lô số 12 | 155.84 | |
| | LK13:13 | Lô số 13 | 74.84 | |
| | LK13:14 | Lô số 14 | 74.64 | |
| | LK13:15 | Lô số 15 | 74.40 | |
| | LK13:16 | Lô số 16 | 74.27 | |
| | LK13:17 | Lô số 17 | 74.35 | |
| | LK13:18 | Lô số 18 | 74.40 | |
| | LK13:19 | Lô số 19 | 74.39 | |
| | LK13:20 | Lô số 20 | 74.38 | |
| | LK13:21 | Lô số 21 | 74.43 | |
| 14 | LK14 | Đất nhà ở liền kề | 970.31 | 5 |
| | LK14:01 | Lô số 01 | 112.01 | |
| | LK14:02 | Lô số 02 | 75.00 | |
| | LK14:03 | Lô số 03 | 75.00 | |
| | LK14:04 | Lô số 04 | 75.00 | |
| | LK14:05 | Lô số 05 | 75.00 | |
| | LK14:06 | Lô số 06 | 75.00 | |
| | LK14:07 | Lô số 07 | 74.47 | |
| | LK14:08 | Lô số 08 | 74.50 | |
| | LK14:09 | Lô số 09 | 74.54 | |
| | LK14:10 | Lô số 10 | 74.49 | |
| | LK14:11 | Lô số 11 | 74.40 | |
| | LK14:12 | Lô số 12 | 110.99 | |
| | | TỔNG | 17119.86 | |

A. CƠ SỞ PHÁP LÝ:
- LUẬT QUY HOẠCH ĐÔ THỊ SỐ 30/2009/QH12 NGÀY 17/06/2009;
- LUẬT NHÀ Ở SỐ 65/2014/QH13 NGÀY 25/11/2014;
- LUẬT SỐ 35/2018/QH14 NGÀY 20/11/2018 SỬA ĐỔI BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA 37 LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN QUY HOẠCH;
- VĂN BẢN HỢP NHẤT SỐ 11/VBHN-VPQH NGÀY 04/07/2019 CỦA VĂN PHÒNG QUỐC HỘI VỀ VIỆC HỢP NHẤT LUẬT QUY HOẠCH ĐÔ THỊ, LUẬT SỐ 35/2018/QH14 VÀ LUẬT KIẾN TRÚC SỐ 40/2019/QH14;
- NGHỊ ĐỊNH SỐ 37/2010/NĐ-CP NGÀY 07/04/2010 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT VÀ QUẢN LÝ QUY HOẠCH ĐÔ THỊ, NGHỊ ĐỊNH 72/2019/NĐ-CP NGÀY 30/08/2019 SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH 37/2010/NĐ-CP VỀ LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT VÀ QUẢN LÝ QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NGHỊ ĐỊNH 44/2015/NĐ-CP HƯỚNG DẪN VỀ QUY HOẠCH XÂY DỰNG;
- NGHỊ ĐỊNH SỐ 38/2010/NĐ-CP NGÀY 07/4/2010 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ QUẢN LÝ KHÔNG GIAN, KIẾN TRÚC, CẢNH QUAN ĐÔ THỊ;
- NGHỊ ĐỊNH SỐ 39/2010/NĐ-CP NGÀY 07/04/2010 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ QUẢN LÝ KHÔNG GIAN XÂY DỰNG NGẦM ĐÔ THỊ;
- NGHỊ ĐỊNH SỐ 11/2013/NĐ-CP NGÀY 14/01/2013 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ QUẢN LÝ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ;
- THÔNG TƯ SỐ 06/2013/TT-BXD NGÀY 13/5/2013 VÀ SỐ 16/2013/TT-BXD NGÀY 16/10/2013 CỦA BỘ XÂY DỰNG HƯỚNG DẪN VỀ NỘI DUNG THIẾT KẾ ĐÔ THỊ VÀ THÔNG TƯ SỐ 16/2013/TT-BXD NGÀY 16/10/2013 VỀ SỬA ĐỔI BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 06/2013/TT-BXD NGÀY 13/05/2013 CỦA BỘ XÂY DỰNG HƯỚNG DẪN VỀ NỘI DUNG THIẾT KẾ ĐÔ THỊ;
- THÔNG TƯ SỐ 12/2016/TT-BXD NGÀY 29/06/2016 CỦA BỘ XÂY DỰNG VỀ HỒ SƠ CỦA NHIỆM VỤ VÀ ĐỒ ÁN QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÙNG, QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ QUY HOẠCH XÂY DỰNG KHU CHỨC NĂNG ĐẶC THÙ;
- THÔNG TƯ SỐ 20/2019/TT-BXD NGÀY 31/12/2019 HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH, QUẢN LÝ CHI PHÍ QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÀ QUY HOẠCH ĐÔ THỊ;
- QUYẾT ĐỊNH SỐ 37/2019/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2016 CỦA UBND TỈNH CAO BẰNG BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ QUY HOẠCH VÀ KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG;
- QUYẾT ĐỊNH SỐ 2831/QĐ-UBND NGÀY 31/12/2010 CỦA UBND TỈNH CAO BẰNG PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH TỈNH TẠI KHU ĐÔ THỊ MỚI ĐỀ THÁM, TỈNH CAO BẰNG;
- QUYẾT ĐỊNH SỐ 1182/QĐ-UBND NGÀY 19/8/2014 CỦA UBND TỈNH VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT ĐỒ ÁN QUY HOẠCH CHI TIẾT HAI BÊN ĐƯỜNG PHÍA NAM KHU ĐÔ THỊ MỚI THÀNH PHỐ CAO BẰNG TỶ LỆ 1/500;
- QUYẾT ĐỊNH SỐ 1174/QĐ-UBND NGÀY 01/8/2019 CỦA UBND TỈNH CAO BẰNG VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHI TIẾT HAI BÊN ĐƯỜNG PHÍA NAM KHU ĐÔ THỊ MỚI THÀNH PHỐ CAO BẰNG (KHU VỰC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SỐ 5A) VÀ PHÊ DUYỆT NHIỆM VỤ THIẾT KẾ ĐỒ ÁN QUY HOẠCH CHI TIẾT DỰ ÁN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SỐ 5A, PHƯỜNG ĐỀ THÁM, THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG TỶ LỆ 1/500;
- QUYẾT ĐỊNH SỐ 1259/QĐ-UBND NGÀY 14/08/2019 CỦA UBND TỈNH CAO BẰNG VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT ĐỒ ÁN QUY HOẠCH CHI TIẾT DỰ ÁN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SỐ 5A, PHƯỜNG ĐỀ THÁM, THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG, TỶ LỆ 1/500;
- QUYẾT ĐỊNH SỐ 1591/UBND-VP NGÀY 27/08/2019 CỦA UBND THÀNH PHỐ CAO BẰNG VỀ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1259/QĐ-UBND NGÀY 14/08/2019 CỦA UBND TỈNH CAO BẰNG;
- VĂN BẢN SỐ 1317/UBND-XD NGÀY 29/5/2020 CỦA UBND TỈNH CAO BẰNG VỀ VIỆC ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH DỰ ÁN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SỐ 5A, PHƯỜNG ĐỀ THÁM, THÀNH PHỐ CAO BẰNG;
- QUYẾT ĐỊNH SỐ 1231/QĐ-UBND NGÀY15/7/2020 CỦA UBND TỈNH CAO BẰNG VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT NHIỆM VỤ QUY HOẠCH ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHI TIẾT DỰ ÁN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SỐ 5A, PHƯỜNG ĐỀ THÁM, THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG TỶ LỆ 1/500;
- QUY CHUẨN XÂY DỰNG, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ HIỆN HÀNH./.

B. NGUỒN TÀI LIỆU, CƠ SỞ BẢN ĐỒ:
- ĐỒ ÁN QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH TỈNH TẠI KHU ĐÔ THỊ MỚI ĐỀ THÁM, THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG ĐƯỢC UBND TỈNH CAO BẰNG PHÊ DUYỆT TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 2831/QĐ-UBND NGÀY 31/12/2010;
- ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHI TIẾT HAI BÊN TUYẾN ĐƯỜNG PHÍA NAM KHU ĐÔ THỊ MỚI THÀNH PHỐ CAO BẰNG (KHU VỰC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SỐ 5A) ĐƯỢC UBND TỈNH CAO BẰNG PHÊ DUYỆT TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1174/QĐ-UBND NGÀY 01/8/2019;
- ĐỒ ÁN QUY HOẠCH CHI TIẾT DỰ ÁN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SỐ 5A, PHƯỜNG ĐỀ THÁM, THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG, TỶ LỆ 1/500 ĐÃ ĐƯỢC UBND THÀNH PHỐ CAO BẰNG PHÊ DUYỆT TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1259/QĐ-UBND NGÀY 14/08/2019;
- BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG TỶ LỆ 1/500 ĐÃ ĐƯỢC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG XÁC NHẬN;
- CÁC TÀI LIỆU, BẢN ĐỒ LIÊN QUAN KHÁC LIÊN QUAN KHÁC.